TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2018/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 26 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Minh V, sinh năm 1994; đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ 2, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1993; đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ 2, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Minh V và chị Nguyễn Thị G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Minh V và chị Nguyễn Thị G thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Minh V và chị Nguyễn Thị G chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Nhật A, sinh ngày 26

tháng 12 năm 2016. Khi ly hôn, hai bên đương sự thỏa thuận giao con chung cho chị G nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

Về tài sản chung và công nợ chung: Do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Minh V nhận tự nguyện nộp cả số tiền 150.000^{đ} 00 (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} 00 (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận D, Hải Phòng theo biên lai số 0014455 ngày 10 tháng 4 năm 2018.

Anh Phạm Minh V đã nộp đủ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Hoàn trả lại số tiền chênh lệch 150.000^{đ} 00 (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho anh Phạm Minh V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận D, HP 02 bản
(Để giao VKSND TP Hải Phòng 01 bản);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D, HP;
- UBND Xã T, H. T, HP;
- Lưu: Hồ sơ, lưu VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Song Hải